

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của ngành Y tế

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI VÀ THIẾT HẠI NĂM 2018

1. Tình hình thiên tai

Trong năm 2018, thiên tai chính ảnh hưởng đến ngành Y tế là đợt mưa, lũ tháng 12/2018.

2. Thiệt hại do thiên tai tại các cơ sở y tế

Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn và vài trạm y tế nước ngập sâu, 02 trạm nước ngập nền nhưng không gây thiệt hại đến cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và thuốc men, hóa chất tại cơ sở y tế.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC PCTT và TKCN NĂM 2018

1. Những kết quả đạt được

a) Công tác chỉ đạo:

- Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo chuyên môn của Bộ Y tế, các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ và chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh trong công tác PCTT và TKCN.

- Sở Y tế củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCTT và TKCN ngành Y tế, có phân công trách nhiệm cho từng thành viên theo lĩnh vực và địa bàn phụ trách; xây dựng kế hoạch PCTT và TKCN năm 2018 và chỉ đạo các đơn vị trong toàn ngành tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCTT và TKCN thuộc đơn vị; xây dựng kế hoạch PCTT và TKCN phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của từng đơn vị; củng cố, kiện toàn các đội y tế dự phòng, các đội sơ, cấp cứu ngoại viện để sẵn sàng cơ động thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống thiên tai xảy ra.

- Trước và sau mỗi đợt thiên tai, Sở Y tế đều có văn bản chỉ đạo toàn ngành triển khai công tác chuẩn bị ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai.

b) Các hoạt động PCTT và TKCN đã thực hiện:

- Đã tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng về cơ sở vật chất tại các cơ sở y tế, xác định các yếu tố nguy cơ có thể xảy ra khi có bão, lũ lụt để có biện pháp khắc phục, đảm bảo an toàn tuyệt đối và duy trì hoạt động cho các cơ sở y tế.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt các biện pháp chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với tình hình thiên tai: có kế hoạch cụ thể để phòng chống thiên tai; đảm bảo dự trữ đủ thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị để triển khai công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, thu dung, điều trị người bệnh trong trường hợp xảy ra thiên tai. Các trạm y tế tổ chức cấp phát thuốc, hóa chất cho người dân trước, trong và sau các đợt lụt để vệ sinh nguồn nước, vệ sinh môi trường, xử lý các bệnh thông thường; đặc biệt ưu tiên cho người dân vùng thường xuyên bị ngập lụt.

- Thực hiện tốt phương châm “Bốn tại chỗ” trong thời gian xảy ra thiên tai. Tổ chức bộ phận thường trực 24/24 giờ trong những ngày mưa to do ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, không khí lạnh, bão, lũ lụt để giải quyết, xử lý tình huống tại chỗ và báo cáo diễn biến về cấp trên theo quy định để có biện pháp chỉ đạo ứng phó kịp thời. Đảm bảo các cơ sở thuốc, hóa chất, phương tiện phòng chống bão lụt, phòng chống dịch từ tuyến tỉnh đến tuyến xã. Triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn về người, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, hóa chất và hoạt động của cơ sở y tế trong thời gian xảy ra thiên tai.

- Đã tổ chức xử lý môi trường tại các cơ sở y tế bị ngập ngay sau nước rút; đưa cơ sở y tế trở lại hoạt động thường xuyên để đảm bảo công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh cho nhân dân trên địa bàn. Huy động lực lượng y tế xã, y tế thôn tổ chức công tác xử lý nguồn nước, xử lý môi trường với phương châm “nước rút đến đâu làm vệ sinh đến đó”. Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố cử các đội cơ động phòng chống dịch, phòng chống lụt bão đến địa phương để hỗ trợ tuyến dưới xử lý hậu quả do lũ lụt gây ra; kịp thời bổ sung thuốc, hóa chất cho các địa phương bị ảnh hưởng để dự phòng cho các đợt lũ lụt tiếp theo.

Trong đợt mưa lũ cuối năm 2018, đã tiến hành xử lý 6.081 giếng nước bị ngập, 1.067 hồ xí bị ngập và tham gia xử lý vệ sinh môi trường.

- Đã triển khai tốt công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng hóa chất để xử lý nước sinh hoạt, xử lý môi trường, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng tránh các bệnh thường gặp trong và sau lũ lụt; tăng cường tuyên truyền về phòng chống sốt xuất huyết.

- Sở Y tế, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố triển khai thường xuyên việc kiểm tra, giám sát công tác phòng chống thiên tai, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường tại các địa phương bị ảnh hưởng.

2. Thuận lợi, khó khăn và bài học kinh nghiệm

a) Thuận lợi:

- Công tác PCTT và TKCN luôn được Bộ Y tế, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ.

- Các đơn vị thuộc ngành Y tế luôn sẵn sàng trong công tác phòng chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

b) Khó khăn:

- Nhiều cơ sở hạ tầng của ngành Y tế được xây dựng từ nhiều năm trước nên xuống cấp, dễ bị ảnh hưởng của thiên tai, đặc biệt là bão, lụt.
- Tình hình thiên tai diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường nên công tác ứng phó gặp khó khăn.

c) Bài học kinh nghiệm:

Luôn chủ động trong công tác chuẩn bị ứng phó và triển khai các giải pháp để khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra theo phương châm bốn tại chỗ.

III. KẾ HOẠCH PCTT VÀ TKCN NĂM 2019

1. Mục tiêu chung

a) Nâng cao tính sẵn sàng của hệ thống y tế các cấp trong việc lập kế hoạch phòng ngừa và chuẩn bị ứng phó các tình huống do thiên tai gây ra nhằm giảm thiểu thấp nhất các thiệt hại về người và vật chất.

b) Chủ động khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, nhanh chóng đưa hoạt động y tế trở lại bình thường, đáp ứng yêu cầu bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2. Các hoạt động cụ thể

a) Tiếp tục củng cố và kiện toàn Ban chỉ đạo PCTT và TKCN của ngành và các đơn vị trực thuộc. Ban chỉ đạo thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thiên tai ở các địa phương để có phương án, kế hoạch chỉ đạo sâu sát, kịp thời.

b) Tổng kết, đánh giá công tác PCTT và TKCN năm 2018 tại từng đơn vị nhằm rút ra những ưu, khuyết điểm, những bài học kinh nghiệm trong công tác phòng chống và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

c) Kiểm tra các cơ sở y tế có nguy cơ xảy ra sự cố, có biện pháp khắc phục kịp thời để đảm bảo hoạt động và an toàn khi có thiên tai xảy ra.

d) Thực hiện tốt phương châm “Bốn tại chỗ” trong mọi tình huống xảy ra thiên tai.

đ) Các cơ sở khám chữa bệnh phải đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị, nhân lực y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh, cấp cứu, điều trị bệnh nhân trước, trong và sau khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là trong mùa mưa bão, lũ lụt. Tiếp tục củng cố các đội cấp cứu tại chỗ và lưu động có đầy đủ cán bộ chuyên môn, thuốc, trang thiết bị và phương tiện cần thiết để sẵn sàng cấp cứu, điều trị tại chỗ và hỗ trợ kịp thời cho các địa phương, đơn vị khi được điều động.

e) Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố phối hợp Phòng Y tế:

- Tăng cường đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ y tế về phòng chống bão lụt, sơ cấp cứu ban đầu, xử lý vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

- Tăng cường kiểm tra hoạt động của các trạm y tế, đặc biệt lưu ý ở những vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo... để đảm bảo tính sẵn sàng của y tế cơ sở trong công tác phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tập trung làm tốt công tác vệ sinh môi trường trong và sau lũ, lụt. Cung cấp hóa chất sát trùng và hướng dẫn nhân dân cách sử dụng. Triển khai các biện pháp giám sát dịch bệnh; xử lý ngay ca đầu tiên không để lây lan thành dịch. Tuyên truyền, vận động nhân dân vệ sinh môi trường, khử trùng giếng nước, sửa chữa và xây dựng mới các công trình vệ sinh, hạn chế tối đa nguồn lây nhiễm bệnh.

- Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn ngoài các nhiệm vụ nói trên phải cử tổ y tế có chuyên môn phù hợp và trang bị đầy đủ thuốc, phương tiện, dụng cụ để hỗ trợ cho Trạm Y tế xã đảo Nhơn Châu triển khai công tác phẫu thuật, cấp cứu sản khoa, ngoại khoa.

g) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thường xuyên thống kê, nắm chắc cơ sở thuốc, hóa chất, dụng cụ phòng chống bão, lụt, phòng chống dịch còn lưu giữ tại đơn vị và tại các huyện, thị xã, thành phố (số lượng và hạn dùng); có kế hoạch dự trữ, cấp phát và theo dõi việc sử dụng tại các đơn vị; đề xuất Sở Y tế cung cấp bổ sung để đảm bảo chuẩn bị sẵn sàng cơ sở thuốc phòng chống bão, lụt và các cơ sở thuốc, hóa chất, dụng cụ phòng chống dịch.

h) Thực hiện tốt việc kết hợp quân dân y trong công tác PCTT và TKCN.

i) Tổ chức trực ban 24/24 giờ trong những ngày mưa, bão, lũ, lụt và các tình huống thiên tai khác để xử lý về y tế.

k) Thực hiện báo cáo kịp thời, đầy đủ cho các cấp có thẩm quyền về công tác phòng chống thiên tai và khắc phục hậu quả do thiên tai để theo dõi, chỉ đạo.

IV. KIẾN NGHỊ

- Bộ Y tế tiếp tục quan tâm hỗ trợ các cơ sở thuốc, hóa chất, áo phao cứu sinh để tỉnh triển khai kịp thời các hoạt động PCTT và TKCN, xử lý vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục phối hợp với Sở Y tế tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện công tác PCTT và TKCN, phòng chống dịch bệnh, nhất là những loại dịch bệnh xảy ra trong mùa mưa, lũ tại địa phương.

Sở Y tế kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- UBND tỉnh;
- TT. BCH PCTT&TKCN tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố (phối hợp);
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế (thực hiện);
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Trung

**Phụ lục: BÁO CÁO THIẾT HẠI DO THIÊN TAI
CỦA NGÀNH Y TẾ - NĂM 2018**

BIỂU 07/TKTH

Ban hành kèm theo TTTL số: 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT
ngày 23/11/2015 của Bộ NN và PTNT và Bộ KH và ĐT

Ngày nhận báo cáo:

TỔNG HỢP THIẾT HẠI DO THIÊN TAI GÂY RA NĂM 2018

TT	Mã	CHỈ TIÊU THIẾT HẠI	Đơn vị tính	Bão, mưa lớn, lũ, ngập lụt		Tổng	
				Số lượng	Ước thiệt hại (tr.đ)	Số lượng	Ước thiệt hại (tr.đ)
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>I</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>28</i>	<i>29</i>
4	YT	THIỆT HẠI VỀ Y TẾ	triệu đồng		0		0
4.1	YT01	Số cơ sở y tế (bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế)	cái				
4.1.1	YT011	Thiệt hại hoàn toàn (trên 70%)	cái				
4.1.2	YT012	Thiệt hại rất nặng từ 50%-70%	cái				
4.1.3	YT013	Thiệt hại nặng từ 30%-50%	cái				
4.1.4	YT014	Thiệt hại một phần (dưới 30%)	cái				
4.2	YT02	Số cơ sở y tế (bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế) bị ngập nước	cái	02	0	02	0
4.2.1	YT021	Bị ngập dưới 1m	cái	02	0	02	0
4.2.2	YT022	Bị ngập nước (1-3)m	cái				
4.2.3	YT023	Bị ngập nước trên 3m	cái				
4.3	YT04	Thuốc bị ướt, hư hỏng, cuốn trôi	triệu đồng				
4.4	YT05	Vật tư, máy móc và thiết bị y tế bị hư hỏng, cuốn trôi	triệu đồng				
4.5	YT06	Các thiệt hại về Y tế khác (*)	triệu đồng				

BIỂU 08/TKTH

Ban hành kèm theo TTTL số: 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT

ngày 23/11/2015 của Bộ NN và PTNT và Bộ KH và ĐT

Ngày nhận báo cáo:

**TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH THIẾT HẠI DO THIÊN TAI GÂY RA
NĂM 2018**

TT	MÃ	CHỈ TIÊU THIẾT HẠI	ĐƠN VỊ	Tổng	
				Số lượng	Ước thiệt hại (triệu đồng)
4	YT	THIỆT HẠI VỀ Y TẾ	triệu đồng		0
4.1	YT01	Số cơ sở y tế (bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế) bị thiệt hại hoàn toàn (>70%)	cái	0	0
4.2	YT011	Số cơ sở y tế (bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế) bị hư hỏng ($\leq 70\%$)	cái	0	0